

Số: 56/KH-UBND

Nhật Quang, ngày 15 tháng 8 năm 2023

KẾ HOẠCH
Thực hiện mục tiêu giảm nghèo xã Nhật Quang năm 2023

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Thực hiện Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 27/7/2023 của UBND huyện Phù Cừ về Thực hiện mục tiêu giảm nghèo huyện Phù Cừ năm 2023;

Ủy ban nhân dân xã Nhật Quang ban hành Kế hoạch thực hiện mục tiêu giảm nghèo xã năm 2023, như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều bền vững, hạn chế tái nghèo và phát sinh nghèo; hỗ trợ người nghèo vượt lên mức sống tối thiểu, tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản (việc làm, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sinh hoạt và vệ sinh, thông tin), nâng cao chất lượng cuộc sống góp phần đảm bảo an sinh xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu chủ yếu: Phần đầu năm 2023, tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn xã giảm xuống còn 2,03% (theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025).

(Phụ lục dự kiến tỷ lệ hộ nghèo xã Nhật Quang năm 2023)

b) Các chỉ tiêu cần đạt được để giải quyết mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản đến năm 2023, cụ thể:

- Chiều thiếu hụt việc làm: 100% người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo có nhu cầu được hỗ trợ kết nối, tư vấn, định hướng nghề nghiệp, cung cấp thông tin thị trường lao động, hỗ trợ tìm việc làm.

- Chiều thiếu hụt về y tế: 100% người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo được hỗ trợ tham gia bảo hiểm y tế; Giảm tỷ lệ thiếu hụt về dinh dưỡng (trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng cân nặng theo tuổi; suy dinh dưỡng chiều cao theo tuổi) xuống còn dưới 1% (tỷ lệ năm 2022 là 1,89%).

- Chiều thiếu hụt về giáo dục, đào tạo: Tỷ lệ trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đi học đúng độ tuổi đạt 100% (tỷ lệ năm 2022 là 96,23%); Tỷ lệ người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo qua đào tạo đạt 60%, trong đó có bằng cấp

chúng chỉ đạt 25%; 100% người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người lao động có thu nhập thấp có nhu cầu được hỗ trợ đào tạo kỹ năng nghề phù hợp.

- Chiều thiếu hụt về nhà ở: Tham mưu các cấp, các ngành hỗ trợ xây mới, sửa chữa khoảng 10 căn nhà cho hộ nghèo, hộ cận nghèo có khó khăn về nhà ở.

- Chiều thiếu hụt về nước sinh hoạt và vệ sinh: 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; trên 80% hộ nghèo, hộ cận nghèo sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh.

- Chiều thiếu hụt về thông tin: trên 90% hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhu cầu được tiếp cận sử dụng các dịch vụ viễn thông, internet.

II. THỜI GIAN, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. Thời gian: Năm 2023

2. Phạm vi: Kế hoạch được thực hiện trên phạm vi toàn xã.

3. Đối tượng:

a) Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, ưu tiên hỗ trợ hộ có thành viên là người có công với cách mạng; trẻ em, người khuyết tật, phụ nữ thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

b) Các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Hỗ trợ phát triển giáo dục nghề nghiệp tạo việc làm

Phối hợp với các cấp, các ngành thực hiện tốt một số nội dung sau:

- Phát triển giáo dục nghề nghiệp cả về quy mô và chất lượng đào tạo phù hợp với xu hướng chuyển dịch cơ cấu lao động, hỗ trợ đào tạo nghề cho người nghèo.

- Tăng cường công tác tuyển sinh theo hướng tiếp cận nhu cầu thực tế của người học và nhu cầu của xã hội, phù hợp với cơ cấu kinh tế và cơ cấu lao động của xã; ưu tiên tuyển sinh lao động thuộc các nhóm đối tượng đặc thù, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động đào tạo nghề như: phối hợp đào tạo, mở lớp...; đa dạng hóa hình thức đào tạo nghề nhằm thích ứng với sử dụng lao động trong các doanh nghiệp; gắn đào tạo nghề với tạo việc làm.

- Phối hợp tư vấn, giới thiệu và tạo điều kiện hỗ trợ xuất khẩu lao động ở những thị trường có thu nhập ổn định.

- Tăng cường thu hút đầu tư, phát triển kinh tế địa phương; khuyến khích các doanh nghiệp mở rộng hoạt động thu hút nhiều lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.

2. Hỗ trợ về y tế

- Thực hiện hiệu quả các chính sách bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định. Tiếp tục rà soát các nhóm đối tượng có hoàn cảnh khó khăn chưa có khả năng tham gia BHYT đề xuất tỉnh xây dựng chính sách hỗ trợ mức đóng BHYT hằng năm (người ốm đau dài hạn, người mắc bệnh hiểm nghèo,...)

- Tiếp tục nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe cộng đồng, chú trọng công tác phòng bệnh từ cơ sở; ưu tiên đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế phục vụ khám chữa bệnh tại trạm y tế xã, đảm bảo mọi người dân, nhất là người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo được tiếp cận hiệu quả với dịch vụ y tế.

3. Hỗ trợ vay vốn tín dụng ưu đãi

Phối hợp Ngân hàng Chính sách xã hội huyện, các đoàn thể xã thực hiện: Cùng cố và nâng cao chất lượng tín dụng chính sách trên địa bàn, tăng nguồn vốn ngân sách Nhà nước uỷ thác qua Ngân hàng chính sách xã hội; triển khai kịp thời mức vay, thời hạn cho vay, mở rộng đối tượng được vay khi có điều chỉnh; phát huy tốt hơn hiệu quả tín dụng chính sách xã hội, gắn hoạt động cho vay tín dụng ưu đãi với hoạt động sản xuất kinh doanh, tạo sinh kế, việc làm, hướng dẫn khoa học kỹ thuật, chuyển giao tiến bộ công nghệ trong sản xuất; đảm bảo 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng chính sách khác có nhu cầu và đủ điều kiện đều được tiếp cận nguồn vốn tín dụng ưu đãi theo quy định.

4. Hỗ trợ về nhà ở

Thường xuyên rà soát, phân loại nhóm hộ nghèo có hoàn cảnh khó khăn về nhà ở, có nhu cầu sửa chữa, xây mới, tạo điều kiện, hỗ trợ kinh phí thực hiện nguồn xã hội hoá và các nguồn hợp pháp, hướng tới 100% hộ nghèo trên địa bàn xã có khó khăn về nhà ở, có nhu cầu sửa chữa, xây mới nhà ở được tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản về nhà ở.

5. Hỗ trợ về giáo dục

- Phối hợp với các cấp, các ngành, các nhà trường triển khai thực hiện chính sách miễn, giảm học phí; hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em mầm non, học sinh, thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định.

- Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non và phổ thông; triển khai hiệu quả các chương trình, đề án, dự án về giáo dục đào tạo, chú trọng đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo. Quan tâm, chú trọng thực hiện việc định hướng nghề nghiệp từ trung học cơ sở để phân luồng hiệu quả.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong giáo dục, khuyến khích xây dựng, mở rộng “Quỹ khuyến học”, tạo điều kiện cho trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đến trường.

6. Hỗ trợ về nước sinh hoạt và vệ sinh

Huy động tối đa nội lực, thực hiện lồng ghép vốn để đẩy mạnh cấp nước sinh hoạt và vệ sinh môi trường, nhất là môi trường nông thôn; khuyến khích doanh nghiệp trong và ngoài xã đầu tư vào các đề án, dự án hỗ trợ người nghèo tiếp cận nước sạch trong

sinh hoạt và sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh góp phần bảo vệ môi trường, chăm sóc sức khoẻ và nâng cao đời sống của người dân; tăng cường hỗ trợ đầu tư các công trình vệ sinh môi trường nông thôn gồm hệ thống thu gom xử lý rác thải, nước thải.

Thực hiện Thông báo số 524-TB/HU ngày 11/7/2023 của Ban Thường vụ Huyện uỷ về chủ trương hỗ trợ xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh cho hộ nghèo năm 2023.

7. Trợ giúp pháp lý

Phối hợp thực hiện trợ giúp pháp lý miễn phí cho người nghèo, cận nghèo, đảm bảo 100% người nghèo, người cận nghèo có nhu cầu được trợ giúp pháp lý nhằm nâng cao hiểu biết quyền, nghĩa vụ của công dân và chủ động tiếp cận chính sách trợ giúp của Nhà nước, góp phần mở rộng việc thực thi dân chủ ở cơ sở.

8. Các chính sách an sinh xã hội khác

- Tiếp tục đề nghị UBND huyện thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo; chính sách trợ giúp xã hội đối với các đối tượng bảo trợ xã hội, đối tượng yếu thế,... thực hiện kịp thời Nghị quyết số 345/2023/NQ-HĐND ngày 22/3/2023 của HĐND tỉnh quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội và chính sách trợ giúp xã hội đối với một số đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

- Triển khai thực hiện chính sách khuyến khích sử dụng hình thức hoả táng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2025 theo Nghị quyết số 338/2022/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên đảm bảo đúng theo quy định.

9. Thực hiện hiệu quả Phong trào “ Vì người nghèo – Không để ai bị bỏ lại phía sau”

Tiếp tục phát huy phong trào “ Vì người nghèo – Không để ai bị bỏ lại phía sau”; huy động các nguồn lực xã hội, xây dựng Quỹ “ Vì người nghèo”; các nguồn lực tổ chức chính trị xã hội, các tổ chức cá nhân, các doanh nghiệp, hội nhóm thiện nguyện, các nhà hảo tâm nhằm hỗ trợ hộ nghèo, nhất là bảo trợ người nghèo không có khả năng lao động, góp phần thực hiện công tác giảm nghèo trên địa bàn xã.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn hoá xã hội (theo dõi Lao động - Thương binh và Xã hội)

- Tham mưu giúp BCĐ xã chủ trì, phối hợp với các ban ngành, đoàn thể có liên quan, các thôn tổ chức triển khai, thực hiện Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ.

- Tham mưu triển khai các chính sách giảm nghèo và thực hiện tốt chính sách trợ giúp xã hội đối với người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Hướng dẫn các thôn tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 đảm bảo quy định.

- Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch và tổng hợp báo cáo UBND xã, UBND huyện, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

- Tham mưu tổ chức sơ kết thực hiện phong trào thi đua “Vì người nghèo, không để ai bỏ lại phía sau”, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua đề nghị UBND tỉnh, huyện khen thưởng.

2. Công chức Tài chính - Kế toán xã: Chủ trì, phối hợp với công chức VHXXH (theo dõi Lao động - TB&XH), các ngành, đoàn thể liên quan tổng hợp, cân đối, tham mưu UBND xã bố trí kinh phí; hướng dẫn quản lý, sử dụng, thanh quyết toán nguồn kinh phí triển khai thực hiện các chương trình, chính sách giảm nghèo theo Kế hoạch.

3. Công chức Địa chính xã

- Triển khai chính sách giảm nghèo về hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp và nước sạch trong sinh hoạt cho hộ nghèo.

- Thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

- Phối hợp với các bộ phận liên quan triển khai thực hiện hiệu quả chính sách hỗ trợ hộ nghèo có khó khăn về nhà ở và xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh cho hộ nghèo.

4. Trạm y tế xã

- Phối hợp cơ quan liên quan triển khai chính sách giảm nghèo về hỗ trợ cải thiện dinh dưỡng, chính sách hỗ trợ về y tế, chính sách hỗ trợ nhà tiêu hợp vệ sinh... Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

- Lồng ghép lĩnh vực quản lý của ngành, đề xuất đầu tư, nâng cấp, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh tại cơ sở y tế của xã.

5. Các Nhà trường: Chủ trì triển khai thực hiện hiệu quả Chính sách hỗ trợ về giáo dục.

6. Công chức Văn hóa xã hội: Chủ trì, phối hợp triển khai giảm nghèo về thông tin, truyền thông; Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

7. Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã: Chủ trì, phối hợp triển khai Chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo và các đối tượng khác.

8. Đài truyền thanh xã: Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan có liên quan, tăng cường công tác tuyên truyền các quy định của Trung ương, của tỉnh, của huyện, xã về công tác giảm nghèo; nắm bắt kết quả thực hiện của các thôn, các đơn vị để xây dựng tin, bài tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh xã.

9. UBMTTQ Việt Nam xã, Các ban ngành, đoàn thể xã: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này.

- Tiếp tục phát huy vai trò nòng cốt, vận động sự tham gia của xã hội, cộng đồng trong công tác giảm nghèo; Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia thực hiện chương trình giảm nghèo bền vững; Tiếp tục xây dựng và sử dụng có hiệu quả quỹ “Vì người nghèo”, thực hiện tốt Tháng cao

điểm vì người nghèo, kêu gọi các tổ chức, cá nhân chung tay ủng hộ giúp đỡ để người nghèo vươn lên thoát nghèo bền vững.

- Thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội trong quá trình thực hiện triển khai các chính sách giảm nghèo.

- Phối hợp Ngân hàng Chính sách xã hội huyện tổ chức quản lý, đảm bảo thực hiện hiệu quả nguồn vốn tín dụng ưu đãi cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác theo đúng quy định.

10. Các thôn

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện mục tiêu giảm nghèo năm 2023 đảm bảo hiệu quả, phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Phối hợp với các cấp, các ngành lồng ghép các chương trình kinh tế, xã hội với chương trình giảm nghèo; Huy động, tiếp nhận và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực hỗ trợ cho công tác giảm nghèo.

- Triển khai, thực hiện tốt công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 đảm bảo theo đúng quy trình, chính xác, dân chủ, công khai, minh bạch, công bằng và đúng quy định; Thực hiện đồng thời việc phân loại hộ nghèo theo từng nhóm nguyên nhân, đề đưa ra các giải pháp can thiệp, hỗ trợ phù hợp tình hình của địa phương giúp người nghèo vươn lên thoát nghèo, ổn định cuộc sống.

- Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo năm 2023 về UBND xã (qua Công chức VHXH (theo dõi Lao động - Thương binh và Xã hội)) theo quy định.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Căn cứ nội dung Kế hoạch, các ban ngành, đoàn thể xã, công chức chuyên môn liên quan, các thôn chủ động triển khai thực hiện; báo cáo định kỳ kết quả thực hiện về Ban chỉ đạo xã (qua Công chức Lao động- Thương binh và Xã hội).

2. Công chức VHXH (theo dõi Lao động - Thương binh và Xã hội) chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch về Ban chỉ đạo xã, UBND huyện, Phòng Lao động - TB&XH huyện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội;
- TT Đảng ủy – HĐND – UBND - UBMTTQ xã;
- Các ban, ngành đoàn thể xã;
- Các thôn;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lưu Đình Thiêng

PHỤ LỤC

DỰ KIẾN TỶ LỆ HỘ NGHÈO XÃ NHẬT QUANG NĂM 2023

(Kèm theo Kế hoạch số:56/KH-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2023 của UBND xã)

STT	Thôn	Dự kiến năm 2023		
		Tổng số hộ dân cư (hộ)	Tổng số hộ nghèo (hộ)	Tỷ lệ hộ nghèo (%)
1	Nhật Lệ	707	15	2,12
2	Quang Yên	562	11	1,96
3	Tân An	407	08	1,97
Tổng		1676	34	2,03